

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
Xây dựng các khu tái định cư để di dời dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 986/QĐ-UBND ngày 17/3/2016, số 3252/QĐ-UBND ngày 06/9/2017, số 2059/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 và số 1285/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng các khu tái định cư để di dời dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông báo số 11/TB-HĐND ngày 23/4/2024 của HĐND tỉnh về kết quả kỳ họp thứ mười hai, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 113/TTr-SNN&PTNT ngày 04/5/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng các khu tái định cư để di dời dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 43/TTr-SXD ngày 09/5/2024 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh dự án tại văn bản số 112/BC-SXD ngày 09/5/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng các khu tái định cư để di dời dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020; cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của UBND tỉnh), như sau: Năm 2016-2024.

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo các Quyết định: số 986/QĐ-UBND ngày 17/3/2016, số 3252/QĐ-UBND ngày 06/9/2017, số 2059/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 và số 1285/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và PTNT (chủ đầu tư) tập trung triển khai hoàn thành các nội dung công việc, khối lượng còn lại của dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng để nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư và quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng và các ngành, đơn vị, địa phương liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN_(Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu